

Số: 88 /BC-MNSC

Hương Thủy, ngày 10 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

(Theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. **Tên trường:** Trường Mầm non Sơn Ca

2. **Địa điểm trụ sở chính:** Số 4/74 Dạ Lê, phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế

- Điện thoại: 0234.3864.577

- Địa chỉ Mail: truongmnsoncahtth54@gmail.com

- Địa chỉ trang tin điện tử: <http://mn-sca.huongthuy.thuathienhue.edu.vn>

3. **Loại hình:** Trường Mầm non công lập thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy quản lý.

4. **Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường**

a) Sứ mạng

Trường Mầm non Sơn Ca đã và đang xây dựng một tập thể xuất sắc, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên những người thực hiện nhiệm vụ trồng người một cách nhiệt huyết và hiệu quả chương trình giáo dục của nhà trường. Bên cạnh đó nhà trường thường xuyên xây dựng mối giao tiếp, quan hệ gắn kết với cha mẹ trẻ mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ với phương châm “trao yêu thương, nhận hạnh phúc”.

Tạo dựng đội ngũ giáo viên đạo đức, giỏi chuyên môn – là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

b) Tầm nhìn

Xây dựng nhà trường đạt chất lượng cao về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; phát triển thể chất vượt trội, xây dựng nền tảng tinh thần tốt.

Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các

con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

c) Mục tiêu

- Tạo môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân; để các con trở thành những người ham học, biết cách học và biết cư xử phải phép.

- Tạo dựng một đội ngũ giáo viên đạo đức, nhân ái, giỏi chuyên môn là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ, giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

- Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ với phương châm "Cháu vui vẻ - Cô hạnh phúc".

- Tiếp tục triển khai và xây dựng “Trường học hạnh phúc”; “Trường học xanh”.

5. Quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Sơn Ca nguyên là Trường Mầm non Thủy Phương 1 được chia tách từ Trường Mẫu giáo Thủy Phương vào tháng 10 năm 1984. Khi thành lập, Trường gồm 04 lớp mẫu giáo/100 cháu/4 điểm trường, các lớp học nằm rải đều khắp các thôn trên địa bàn xã nên rất khó trong việc quản lý và đầu tư cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng giáo dục. Trước tình hình đó được sự quan tâm đầu tư của UBND thị xã Hương Thủy và phường Thủy Phương, năm 2011 trường đã được khởi công xây dựng khối trường học hai tầng gồm 04 phòng học, các phòng chức năng và hệ thống sân vườn, tường rào, mở rộng diện tích trường. Bên cạnh đó, trường đã xin chủ trương của cấp trên vận động phụ huynh đưa các cháu về học tập trung tại điểm chính để giải thể các điểm lẻ, đồng thời huy động tăng thêm các nhóm trẻ trong nhà trường, đến tháng 6/2011 trường được UBND thị xã Hương Thủy ra Quyết định đổi tên thành Trường Mầm non Sơn Ca. Năm 2014, Trường được UBND tỉnh công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, được Sở GD&ĐT công nhận trường đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2. Năm 2018, Trường tiếp tục được UBND thị xã đầu tư cải tạo cơ sở vật chất, xây dựng mới 06 phòng học và 01 phòng chức năng thay thế dãy phòng học cấp 4 xuống cấp.

Trên cơ sở những thành tích đã đạt được, trường tiếp tục đầu tư và không

ngày càng được nâng cao, tỷ lệ huy động trẻ đến trường hàng năm được tăng lên rõ rệt, tỷ lệ năm sau cao hơn năm trước. Trường là địa chỉ tin cậy của cha mẹ yên tâm khi gửi con em tại trường.

- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể:

Hiện nay, Trường có 02 điểm trường, điểm chính đóng tại Tổ 3, phường Thủy Phương, khuôn viên rộng, có cây xanh bóng mát, có khu vui chơi cho trẻ để tăng cường phát triển vận động, với tổng diện tích 3.123,7m². Điểm trường ở Tổ 2 có diện tích 1.927m², có sân chơi và đồ chơi ngoài trời, cảnh quan môi trường thân thiện, an toàn để các cháu học tập, sinh hoạt, vui chơi; có vườn rau phong phú cho trẻ thực hành, trải nghiệm.

Nhà trường được phân chia huy động trẻ đến trường gồm các tổ dân phố đó là: Tổ 1,2,3,4,5,7,12. Vị trí trường thuộc khu dân cư trung tâm rất thuận lợi cho phụ huynh đưa đón trẻ đến trường, hầu hết dân cư ở đây sống tập trung, đời sống kinh tế khá ổn định, do vậy đã góp phần lớn vào việc huy động và phát triển nhà trường. Trong năm học qua, nhà trường luôn tạo mối quan hệ tốt với địa phương, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục nhằm huy động mọi nguồn lực để phát triển nhà trường.

6. Thông tin đại diện pháp luật

- Họ và tên: Nguyễn Thị Cẩm Tú

- Chức vụ: Hiệu trưởng:

- Địa chỉ nơi làm việc: Kiệt 4/74 Dạ Lê, Phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Điện thoại: 0387677286

- Email: nguyenthicamtu6@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập, cho phép hoạt động giáo dục;

Quyết định số 672/TCCB ngày 21/10/1995 của Sở GD&ĐT tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thành lập trường thuộc ngành học Mầm non Hương Thủy;

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

Quyết định số 107/PGD&ĐT ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Phòng GD&ĐT thị xã Hương Thủy về việc thành lập Hội đồng trường Trường Mầm

non Sơn Ca.

Danh sách thành viên hội đồng trường

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng
2	Võ Thị Hạnh Trang	Phó Bí thư CB – P. Hiệu trưởng	Thư ký Hội đồng
3	Nguyễn Thị Huệ	Phó Hiệu trưởng - CTCĐ	Thành viên
4	Nguyễn Đức Anh	Đại diện UBND Phường	Thành viên
5	Nguyễn Thanh Quý	Đại diện Hội CMTE	Thành viên
6	Nguyễn T Thanh Nhân	Đại diện ĐTNCSHCM	Thành viên
7	Nguyễn Thị Diễm My	Tổ trưởng văn phòng	Thành viên
8	Nguyễn Thị Hiếu Tâm	Tổ trưởng chuyên môn	Thành viên
9	Trần Thị Mỹ Triều	Tổ trưởng chuyên môn	Thành viên
10	Nguyễn Thị Hồng Nhi	Tổ trưởng chuyên môn	Thành viên
11	Phạm Thị Kim Chi	Tổ trưởng chuyên môn	Thành viên

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng nhà trường;

Quyết định số 1953/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy về việc bổ nhiệm lại bà Nguyễn Thị Cẩm Tú giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Mầm non Sơn Ca;

Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy về việc bổ nhiệm bà Võ Thị Hạnh Trang giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Sơn Ca;

Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy về việc bổ nhiệm lại bà Nguyễn Thị Huệ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Sơn Ca.

8. Các văn bản khác của nhà trường: Chiến lược phát triển của nhà trường; quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển

đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của nhà trường và các quy định, quy chế nội bộ khác.

- Kế hoạch số 66/KH-MNSC ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Trường Mầm non Sơn Ca về Chiến lược phát triển GD&ĐT giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định Số 35/QĐ-MNSC ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Trường Mầm non Sơn Ca ban hành việc thực Quy chế dân chủ trong trường học giai đoạn 2020-2025.

- Kế hoạch số 56b/KH-HĐT ngày 20 tháng 9 năm 2024 về hoạt động của Hội đồng trường năm học 2024-2025.

II. CÔNG KHAI THU - CHI TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	Tình hình tài chính (các khoản chi phân theo):		
	Tình hình tài chính (các khoản chi phân theo):	4.136.700.000đ	5.052.600.000 đ
	- Chi tiền lương và thu nhập:	3.761.645.000đ	4.662.795.000 đ
	- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ:	375.055.000 đ	385.855.000 đ
	- Chi hỗ trợ người học:		
2	- Chi khác:		3.950.000 đ
3	Các khoản thu và mức thu đối với người học (bao gồm học phí, lệ phí và tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học	NH 2023-2024 - Học phí: 106.000đ/tháng - Cấp dưỡng: 115.000đ/tháng - Tiền ăn: 20.000đ/tháng - Vệ sinh bán trú: 15.000đ/tháng - Điện, nước: 25.000đ/tháng - Vệ sinh môi trường:	NH 2024-2025 - Học phí: 106.000đ/tháng - Cấp dưỡng: 135.000đ/tháng - Tiền ăn: 22.000đ/tháng - Vệ sinh bán trú: 10.000đ/tháng - Điện, nước: 15.000đ/tháng - Vệ sinh môi

		10.000đ/tháng - Quản lý bán trú: 55.000đ/tháng - Mua đồ dùng bán trú đầu năm: 140.000đ/cháu/năm	trường: 10.000đ/tháng - Quản lý bán trú: 60.000đ/tháng - Mua đồ dùng bán trú đầu năm: 70.000đ/cháu/năm
4	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng	5.750.000 đ	70.404.000 đ
	Số dư quỹ theo quy định, kê cả quỹ đặc thù (nếu có)	-	-

Công tác thu, chi tài chính nhà trường thực hiện theo đúng quy định nhà nước và quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024.

III. CÔNG KHAI ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG GDMN

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					CBQL, GV đạt chuẩn nghề nghiệp 2023-2024			Hoàn thành bồi dưỡng hằng năm 2023-2024
			ThS	ĐH	CD	TC	SC	Tốt	Khá	Đạt	
II	Cán bộ quản lý	03	01	02							03 100%
1	Hiệu trưởng	01		01				01			01 100%
2	Phó hiệu trưởng	02		02				01	01		02 100%
I	Giáo viên	30		29	01						30 100%
1	Nhà trẻ	06		06				3	3		06 100%
2	Mẫu giáo	24		23	01			17	7	0	24

											100%
III	Nhân viên	13		01	01	06	04				
1	Văn thư viên trung cấp	01			01						
2	Kế toán viên	01		01							
3	Thư viện viên hạng IV										
4	Y tế học đường (Kiêm nhiệm thủ quỹ)	01				01					
5	Nhân viên bảo vệ	01									
6	Nhân viên nấu ăn	09				05	04				
7	Nhân viên phục vụ										
	Cộng		01	32	02	06	04	22	11	0	

2. Thông tin về cơ sở vật chất

STT	Nội dung	Tổng số	Kiên cố	Bán kiên cố	Đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định
a)	Diện tích đất				
	Nhà trường có tổng diện tích	5050,7 m ²			
	Cơ sở I	3.123,7 m ²			
	Cơ sở II	1.927 m ²			
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	10,7 m ²			
b)	Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng				
b.1)	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ				
	Phòng học (nuôi dạy, chăm sóc trẻ)	15	15		
	Phòng vệ sinh	15	14	1	
	Phòng ngủ	0	0		
	Phòng khác	0	0		
b.2)	Khối phòng phục vụ học tập				

	Thư viện	0		0	
	Phòng Giáo dục thể chất	0	0		
	Phòng Giáo dục âm nhạc	0	0		
	Phòng đa chức năng	0	0		
b.3)	Khối phòng tổ chức ăn				
	Nhà bếp	2	1	1	
	Nhà kho	1	1		
	Phòng khác	0	0		
b.4)	Khối phòng hành chính, quản trị				
	Phòng hiệu trưởng	01	01		
	Phòng phó hiệu trưởng	01	01		
	Văn phòng trường	0	0		
	Phòng họp	0	0		
	Phòng hành chính quản trị	0	0		
	Phòng bảo vệ	01	01		
	Phòng y tế	01	01		Sử dụng phòng kho
	Phòng truyền thống	0	0		
	Phòng nhân viên	0	0		
	Phòng khác				
b.5)	Khối công trình công cộng				
	Nhà xe giáo viên	3	2	1	
	Phòng khác	0	0		
c)	Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có.	17 bộ			
d)	Số lượng các thiết bị đồ chơi ngoài trời	2 bộ			
	Một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.				
	Ti vi	17			

	Đầu Video/đầu đĩa/Catsset				
	Máy vi tính phục vụ giảng dạy	04			
	Máy vi tính văn phòng + Máy tính để bàn + Máy lap top	06 01			
	Máy in	06			

3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

* Kết quả tự đánh giá: Trường Mầm non Sơn Ca tự đánh giá chưa đạt Tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2, đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

Thực hiện công tác tự đánh giá theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT, các tiêu chí chưa đạt (Tiêu chí 1.5, Tiêu chí 3.2, Tiêu chí 3.3).

Nguyên nhân chưa đạt: Do thiếu phòng học nên số trẻ trên lớp vượt quá quy định, thiếu phòng chức năng và phòng hành chính.

* Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá:

Nhà trường tham mưu mở rộng quỹ đất xây mới 06 phòng học, dự kiến đến năm 2025 hoàn thành.

Nhà trường tiếp tục tham mưu lãnh đạo đầu tư xây mới các phòng chức năng và các phòng hành chính.

b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm

* Kết quả đánh giá và công nhận:

Nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 theo Quyết định số 2099/QĐ-SGDĐT ngày 01/10/2014 của Sở GD&ĐT tỉnh Thừa Thiên Huế.

Trường Mầm non Sơn Ca được công nhận đạt chuẩn quốc gia Mức độ I theo Quyết định số 804/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

* Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hàng năm.

Hàng năm, nhà trường rà soát và tự đánh giá và đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng hàng năm.

IV. CÔNG KHAI KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MẦM NON

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục trong năm học

a) Kế hoạch hoạt động tuyển sinh

Hàng năm, vào cuối tháng 5 và đầu tháng 6 nhà trường căn cứ các văn bản chỉ đạo của Phòng GD&ĐT, căn cứ số lượng điều tra trên địa bàn... để xây dựng Kế hoạch tuyển sinh, trong đó quy định rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan.

Công bố thông báo tuyển sinh của trường đến phụ huynh tại Trường Mầm non Sơn Ca.

Thực hiện đăng ký tuyển sinh cho trẻ theo từng độ tuổi.

Hội đồng tuyển sinh xét duyệt hồ sơ tuyển sinh, lập danh sách và công bố kết quả tuyển sinh vào ngày 01/8.

Báo cáo về phòng Giáo dục và Đào tạo về công tác tuyển sinh.

b) Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

Trường Mầm non Sơn Ca thực hiện chương trình Giáo dục mầm non theo Văn bản hợp nhất 01/VBHN-BGDĐT, ngày 13/04/2021 về ban hành Chương trình Giáo dục Mầm non và Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường thực hiện tốt công tác phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc bảo đảm điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Trường luôn nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non, luôn phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ và luôn lấy trẻ làm trung tâm trong tất cả các hoạt động. Các chuyên đề nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đã được thực hiện theo kế hoạch tại đơn vị.

Củng cố các chuyên đề: Tích hợp giáo dục văn hóa địa phương, Tôi yêu Việt Nam...

Trong năm học 2023 - 2024 đã bồi dưỡng cho 26/26 giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp trường đạt tỷ lệ: 100%.

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và xã hội

Xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe học sinh. Xây dựng kế hoạch phối hợp với trạm y tế phường Thủy Phương thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh tại trường và công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phối kết hợp với phụ huynh về việc chăm sóc trẻ ở trường và ở gia đình, đảm bảo vệ sinh môi trường và vệ sinh cá nhân trẻ, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, dịch tay, chân, miệng, dịch cúm ..., đảm bảo tuyệt đối an toàn về tính mạng cho trẻ khi ở nhà cũng như ở trường. Nhà trường thường xuyên tuyên truyền đến các bậc phụ huynh những nội dung về kiến thức nuôi dạy trẻ như: Chế độ sinh hoạt ăn - ngủ - vệ sinh hàng ngày của trẻ, các thực phẩm tốt quan trọng cho sức khỏe, sự tăng trưởng cho hoạt động hằng ngày của trẻ, chế độ dinh dưỡng, hợp lý cho trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì. Các hoạt động thể chất, các trò chơi vận động nhẹ nhàng giúp cơ thể khỏe mạnh, dẻo dai, cách phòng chống dịch bệnh.

Để thực hiện tốt công tác phối kết hợp với các bậc cha mẹ, nhà trường thực hiện thông qua các buổi họp phụ huynh, thống nhất một số biện pháp chăm sóc và dạy trẻ, hướng dẫn phụ huynh cách rèn thêm cho trẻ, thực hiện công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh thông qua bản tin ở trường, lớp, treo các hình ảnh ở lớp học, ở sân trường, lồng ghép qua các hoạt động và qua trang wetside của nhà trường.

Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại trường, nhóm, lớp đảm bảo nội dung, hình thức mang lại hiệu quả.

Thường xuyên bồi dưỡng cho cán bộ giáo viên về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền. Đầu tư kinh phí, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hiệu quả công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non.

d) Thực đơn hằng ngày của trẻ em

Nhà trường xây dựng thực đơn hằng ngày cho trẻ, theo mùa, theo tuần chẵn lẻ, món ăn đa dạng thực phẩm và đảm bảo được chế độ dinh dưỡng hợp lý cho trẻ ở các lứa tuổi. Đảm bảo an toàn thực phẩm từ khâu tiếp nhận đến khâu phân chia thức ăn lên các lớp, thực hiện đúng quy trình bếp một chiều. Dần dần sẽ tổ chức “Đổi mới giờ ăn” nhằm nâng cao chất lượng bữa ăn và trẻ được ăn đa dạng theo nhiều hình thức ăn như: Gia đình, ăn khay,... Tăng cường công tác thăm lớp dự giờ, hướng dẫn cấp dưỡng chế biến món cháo, súp, ngon, lạ, đa dạng, phong phú, cho trẻ 25-36 tháng tuổi ăn hết suất và ngon miệng.

Tổ chức họp cha mẹ trẻ đầu năm và thống nhất mức thu tiền ăn của trẻ

nhằm thực hiện tốt nhu cầu dinh dưỡng và nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ.

Thỏa thuận với phụ huynh về mức thu tiền ăn trưa và xế 22.000đ/ngày/trẻ

Quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ tại trường đảm bảo thực hiện theo các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT và các quy định về an toàn thực phẩm.

Sử dụng phần mềm dinh dưỡng để tính khẩu phần dinh dưỡng cho trẻ, cân đối lượng khẩu phần ăn theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT để đảm bảo cung cấp từ 50-55% nhu cầu khẩu phần đối với trẻ mẫu giáo, từ 60-70% nhu cầu khẩu phần đối với trẻ nhà trẻ.

2. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước

Việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ được tiến hành thông qua các hoạt động theo quy định của chương trình giáo dục mầm non.

Hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ bao gồm: chăm sóc dinh dưỡng, chăm sóc giấc ngủ; chăm sóc vệ sinh; chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn. Thực hiện công tác phòng chống SDD về cân nặng và chiều cao cho trẻ, phòng chống béo phì, đảm bảo an toàn vệ sinh, an toàn thực phẩm, an toàn tai nạn thương tích cho trẻ mầm non, phòng chống dịch bệnh. Chú trọng công tác phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ; phòng chống cháy nổ; phòng chống đuối nước; phòng chống thiên tai lũ lụt. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Không nhận trẻ có bệnh đến lớp, không sử dụng các thiết bị không an toàn đối với trẻ.

Không cho người lạ, người không có trách nhiệm vào trường mầm non để tham quan và đón trẻ nhằm đề phòng bắt cóc trẻ hay xâm hại trẻ.

Thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, khắc phục những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn để đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường, lớp.

Tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân như phòng ngừa đuối nước, điện giật, cháy bỏng, phòng tránh thiên tai, lũ lụt... Triển khai tập huấn công tác sơ cấp và ôn lại kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho giáo viên, nhân viên và thường xuyên tổ chức ôn tập lại kiến thức.

STT	Nội dung	Năm học 2024 – 2025	Kết quả
a)	Tổng số trẻ em; tổng số nhóm, lớp; số trẻ em tính bình quân/nhóm, lớp		

	Tổng số trẻ em	453	Đạt chỉ tiêu
	Tổng số nhóm, lớp;	15	Đạt chỉ tiêu
	Số trẻ em tính bình quân/nhóm, lớp	30	Đạt chỉ tiêu
b)	Số trẻ học 2 buổi/ngày	453	Đạt chỉ tiêu
c)	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	453	Đạt chỉ tiêu
d)	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	453	Đạt chỉ tiêu
	Trẻ có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường.	405	Đạt chỉ tiêu
đ)	Số trẻ khuyết tật	0	

e) Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi năm học 2023-2024

- Trường thực hiện đúng theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ:

Công tác điều tra, thực hiện hồ sơ phổ cập, được triển khai đúng kế hoạch, việc cập nhật các số liệu đảm bảo chính xác, thực hiện việc báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý; đầu tư các nguồn lực để đảm bảo lộ trình thực hiện phổ cập, giữ vững tiêu chuẩn “Đạt chuẩn phổ cập GDMNTENT”. Nhà trường đã thực hiện việc đổi mới, ứng dụng công nghệ thông tin, nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập và quản lý các thông tin, số liệu phổ cập GDMNTENT. Tập trung tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các lớp 5 tuổi, nhằm đảm bảo vững chắc điều kiện về cơ sở vật chất cho công tác phổ cập; bảo đảm các điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, tài liệu, thiết bị, đồ chơi cho các lớp 5 tuổi.

- Bố trí đảm bảo đủ giáo viên dạy các lớp mẫu giáo 5 tuổi theo quy định.

- Trường thực hiện tốt việc nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và hướng đến phổ cập giáo dục cho trẻ 3 tuổi, 4 tuổi.

- Trong năm học qua nhà trường huy động 478 trẻ/15 nhóm, lớp (trong đó 3 nhóm trẻ và 12 lớp mẫu giáo)

Năm học	Nhà trẻ			Mẫu giáo			Trẻ 5 tuổi		
	Số nhóm	Số trẻ huy động	Tỷ lệ (%)	Số lớp	Số trẻ huy động	Tỷ lệ (%)	Số lớp	Số trẻ huy động	Tỷ lệ (%)
2023-2024	3	70/258	27,1	12	408/473	86,3	4	165 (137 trẻ trên địa bàn học tại trường Học NVP 11 trẻ Học nơi khác 17 trẻ NVP đến học 4 trẻ Nơi khác đến học 10 trẻ)	100

- Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN đạt tỷ lệ 100%.
- Được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn PCGDMNTE5T năm 2023.

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2024 theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT của Trường Mầm non Sơn Ca./.

*** Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (để bc);
- CBQL, các bộ phận liên quan (để t/h);
- Website của trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Cẩm Tú